

SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA PHẠM TRÙ CHỮ NHÂN TRONG HỌC THUYẾT NHO GIÁO ĐẾN TƯ DUY QUÂN SỰ VÀ GIÁO DỤC CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

Nguyễn Thị Hoài An
Trường Đại học Quảng Bình

Tóm tắt. *Mảnh đất miền Trung gió Lào cát trắng tự hào là nơi sinh ra, nuôi dưỡng ý chí và nhân cách của một thiên tài quân sự - Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đại tướng được đồng bào, chiến sĩ cả nước và bạn bè quốc tế gọi với tên rất đỗi kính trọng và triu mến - “Đại tướng nhân dân”. Trong tư tưởng của con người vĩ đại ấy có sự kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin và kế thừa tư tưởng quân sự của Hồ Chí Minh. Hơn hết, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có sự vận dụng linh hoạt phạm trù chữ Nhân của học thuyết Nho giáo vào thực tiễn đất nước từng thời kỳ, nổi bật là tư tưởng lấy dân làm gốc và tư tưởng khuyến học.*

1. DẪN NHẬP

Đại tướng Võ Nguyên Giáp sinh ra trong một gia đình nhà nho nghèo hiếu học tại làng An Xá, nay thuộc xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Họ Võ là dòng họ lớn vốn có tiếng ở làng quê An Xá. Ông nội và cụ thân sinh của Đại tướng đều là những nhà nho thanh cao và giàu lòng nhân ái. Tuy gia đình không có ai đỗ đạt nhưng luôn được bà con lối xóm kính trọng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận được sự giáo dục nghiêm khắc từ người cha Võ Quang Nghiêm. Cuốn sách chữ Hán đầu tiên có ảnh hưởng đối với ông lúc đó là “Ấu học tân thư”. Cha ông dạy dỗ con theo sách thánh hiền nhằm rèn luyện nề nếp học tập và hành động theo đúng lễ nghĩa phép tắc. “*Ông Nghiêm chú ý giữ gìn nề nếp gia phong. Sự giáo dục trong gia đình rất nghiêm khắc*”⁽¹⁾. Tuy học chữ Hán không nhiều nhưng ông thấu hiểu đạo đức luân lý của Nho gia. Những bài học đầu tiên ấy của cha cùng lời kể của mẹ là bà Nguyễn Thị Kiên về các bậc tướng sĩ phò vua Hàm Nghi cứu nước đã nuôi dưỡng lòng yêu nước căm thù giặc Tây của cậu bé Võ Nguyên Giáp ngày ấy. “*Lần đầu tiên cậu bé Giáp nghe chuyện đánh Tây là câu chuyện Cần Vương do bà mẹ kể... Vua xuống chiếu Cần Vương, kêu gọi các sĩ phu và dân chúng chống giặc Pháp*”⁽²⁾. Những ấn tượng sâu sắc về tấm gương trung quân ái quốc bấy giờ đã hun đúc ý chí đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng về sau của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tấm gương điển hình cho sự phấn đấu học tập, rèn luyện và cống hiến. Trải qua bao thăng trầm và biến cố của lịch sử dân tộc, cậu bé Võ Nguyên Giáp ngày ấy đã trưởng thành, tìm đến với cách mạng, truyền thụ lòng yêu

(¹) Trích “Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ” (2013), Nxb Thanh niên, trang 21

(²) Trích “Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ” (2013), Nxb Thanh niên, trang 30

nước và tri thức cho thế hệ trẻ. Tư tưởng quân sự của danh tướng huyền thoại Võ Nguyên Giáp là sự kết tinh giữa chủ nghĩa Mác – Lênin, thấm nhuần tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh và sự vận dụng phạm trù chữ Nhân của học thuyết Nho giáo.

2. NỘI DUNG

2.1. Phạm trù chữ Nhân của học thuyết Nho giáo

Hậu thế hiểu được tư tưởng Khổng Tử 孔子 qua những lời ghi chép của học trò trong cuốn Luận ngữ. Nội dung nổi bật của cuốn sách này bàn về chữ Nhân 仁 và chữ Lễ 禮. Trong đó Nhân là nội dung, là cơ sở của Lễ; còn Lễ là biểu hiện, là tiêu chuẩn đánh giá của phạm trù Nhân. Suốt cuộc đời dạy học, Khổng Tử luôn sống và dạy học trò hành động theo điều Nhân, điều Lễ. Phạm trù Nhân bao gồm Hiếu đễ và Trung thứ, Hiếu đễ là gốc làm người, Trung thứ là dốc lòng làm điều Hiếu đễ, lấy mình mà suy ra người từ đó mới có lòng bác ái. Những điều này, cậu bé Võ Nguyên Giáp đã từng được cha dạy từ thuở thiếu thời. Cụ ông thân sinh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp vừa dạy học, vừa bốc thuốc. *“Ông giàu lòng thương người. Đêm hôm, có ai mời đi thăm bệnh, ông cũng đi. Ông dạy con cháu trong nhà thương người như thể thương thân. Ông sống một cuộc đời giản dị, thanh bạch, có nền nếp”*³. Đó cũng là truyền thống đạo đức tốt đẹp của quê hương và dòng tộc họ Võ.

Hiếu đễ và Trung thứ gộp lại thì hoàn thiện được phạm trù Nhân. Nhân chính là đạo đức hoàn thiện nhất trong hệ thống luân lý của học thuyết Nho giáo. Khổng Tử cũng là người đề xướng chủ trương cai trị xã hội bằng điều Nhân. Đường lối chính trị lấy điều Nhân làm gốc mới mong cải biến được xã hội và thu phục được lòng dân. Đó gọi là Nhân trị, tức là cai trị xã hội bằng tình người, cảm hóa con người bằng đức độ, là sự yêu thương người dân như chính bản thân mình, điều gì mình không muốn thì chớ làm cho người khác “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”.

Kế thừa tư tưởng của Khổng Tử, Mạnh Tử đã phát triển và hoàn thiện phạm trù Nhân của học thuyết Nho giáo. Chữ Nhân của Mạnh Tử gắn liền với chữ Nghĩa 義. Mạnh Tử lấy tư tưởng nhân nghĩa làm gốc, gồm nhân, nghĩa, lễ và trí để giáo hóa muôn dân. Tư tưởng nổi bật nhất của Mạnh Tử là “dĩ dân vi bản” (lấy dân làm gốc). Ông nói rằng: “Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh” (Mạnh Tử - Tận tâm hạ), nghĩa là “Dân là quý, thứ đến là xã tắc, sau rồi mới đến vua”. Ông cũng chủ trương “dữ dân đồng lạc” (vui cùng niềm vui với dân).

Phạm trù chữ Nhân của học thuyết Nho giáo bao gồm nghĩa, lễ, hiếu, trí và trung thứ. Những điều đó hầu như kết tinh trong phẩm chất đạo đức cách mạng sáng ngời của con người đậm chất phương Đông – Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Chất nhân văn trong con người Đại tướng Võ Nguyên Giáp là sự hội tụ của đức - trí - trung - lễ - văn - võ toàn tài.

(3) Trích “Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ” (2013), Nxb Thanh niên, trang 21

2.2. Tư tưởng lấy dân làm gốc

Cuộc đời và lý tưởng cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp chính là phụng sự vì dân vì nước, “dĩ công vi thượng”. Sự ảnh hưởng lớn nhất của phạm trù chữ Nhân đến tư tưởng của Đại tướng là quan điểm lấy dân làm gốc. Đó là nhận thức sâu sắc và đúng đắn của một trí thức tiến bộ mang dòng máu cách mạng hiểu rõ sức mạnh của nhân dân “*Vua là thuyền, dân là nước, nước có thể chở thuyền, nước cũng có thể lật thuyền.*” (Vương chế - Tuân Tử).

Từ xưa, các nhà cầm quân đều nhận thức được vai trò và sức mạnh to lớn của nhân dân. Tư tưởng lấy dân làm gốc, nuôi dưỡng dân đã từng được Lý Thường Kiệt thể hiện trong *Phạt Tống lộ bố văn* vào thế kỷ XI: 天生蒸民君德則睦君民之道務在養民 Thiên sinh chung dân. Quân đức tắc mục. Quân dân chi đạo. Vụ tại dưỡng dân” (Trời sinh ra dân chúng, nhà vua có đức thì hòa mục. Đạo làm vua đối với dân cốt ở nuôi dưỡng dân). Và đến năm 1428, tư tưởng đó được Nguyễn Trãi thay Lê Lợi nói rõ với muôn dân trong *Bình Ngô đại cáo*.

仁義之舉務在安民

吊伐之師必先去暴

“Nhân nghĩa chi cử vụ tại an dân;

Điều phạt chi sư tất tiên khử bạo”

(Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,

Quân điều phạt trước là khử bạo)

Nguyễn Trãi (1380 - 1442) là một trong những người đề cao sức mạnh của người dân trong tác phẩm văn chương. Chính kế sách “đánh vào lòng người” của ông đã giúp Lê Lợi đánh thắng quân Minh. Nguyễn Trãi đã đi vào lịch sử dân tộc như một anh hùng cứu nước vĩ đại, một nhà tư tưởng lớn, một danh nhân văn hóa kiệt xuất. Nguyễn Trãi là một trong những con người tiêu biểu ở đỉnh cao tâm hồn và trí tuệ của dân tộc hun đúc mấy ngàn đời, là ngôi sao Khuê mãi tỏa sáng trên bầu trời đất Việt và trong lòng bè bạn quốc tế. Cốt lõi trong tư tưởng Nguyễn Trãi chính là tư tưởng nhân nghĩa. Đó chính là tấm lòng yêu nước thương dân nồng nàn. Văn chương Nguyễn Trãi đều phục vụ cho sự nghiệp cao cả của dân tộc. Ông luôn giương cao tinh thần “đại nghĩa”, “chí dân”, “trừ độc, trừ tham, trừ bạo ngược”, đề cao nhân phẩm “có nhân, có trí, có anh hùng”. Tư tưởng nhân nghĩa luôn thể hiện nhất quán trong mọi tác phẩm của ông. Nổi bật nhất là tư tưởng trọng dân, an dân, nhân nghĩa của Nguyễn Trãi. Tư tưởng nhân nghĩa đó gắn liền với chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc.

Thấm nhuần tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn đề cao sức mạnh của kế sách đánh vào lòng người. Đại tướng Võ Nguyên Giáp tự hào rằng: “*Chúng tôi là một dân tộc có tinh thần bất khuất hàng ngàn năm chống giặc ngoại xâm, nhưng rất mong muốn hòa bình. Thế kỷ XV, sau khi đánh thắng quân Minh đã từng có những lời tuyên ngôn trong các áng văn bất hủ Bình Ngô đại cáo và Phú Chi*

Linh của Nguyễn Trãi”⁴. Và Đại tướng chính là người nối dài và phát triển đường lối chiến tranh toàn dân ấy. Với sự kế thừa và vận dụng phù hợp với thực tiễn đất nước, Đại tướng Võ Nguyên Giáp trở thành bậc thầy của chiến lược dùng binh đó. Thế nên, đội quân giải phóng, dưới sự chỉ huy của Đại tướng luôn được toàn thể đồng bào, người dân che chở, yêu mến, nuôi giấu, đùm bọc để kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ hoàn toàn thắng lợi. Mặt khác, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ là cuộc kháng chiến chính nghĩa, phù hợp với lẽ phải, thuận theo lòng dân và chính nhân dân là người làm nên chiến thắng. Nhân dịp trao đổi với báo chí phương Tây, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định sức mạnh chiến tranh nhân dân: *“Vị tướng dù có công lao lớn đến đâu nữa cũng chỉ là giọt nước trong biển cả. Chỉ có nhân dân Việt Nam là người đánh thắng giặc Mỹ. Các ngài gọi tôi là vị tướng thần thoại, nhưng tôi tự nghĩ tôi bình đẳng với những người lính của mình”*⁵. Cả sự nghiệp cầm quân của mình, Đại tướng luôn sống và chiến đấu cùng với chiến sĩ, đồng cam cộng khổ. Hạnh phúc lớn nhất của Đại tướng là luôn được ở bên chiến sĩ trên mỗi mặt trận, chiến trường. Hình ảnh vị Đại tướng theo sát tình hình chiến sự và thị sát trận địa Điện Biên Phủ luôn khắc sâu trong tâm trí mỗi chiến sĩ Điện Biên năm ấy.

Theo thuyết Chính danh 正名 của Khổng Tử, mỗi sự vật phải được gọi đúng tên của nó, mỗi người phải làm đúng chức phận của mình, phận phải xứng với danh, chính danh là đầu mối của trật tự xã hội, để xã hội quy phục theo điều Nhân. Khổng Tử nói rằng: *“Danh bất chính ngôn bất thuận, ngôn bất thuận tắc sự bất thành”* (Danh không chính thì lời nói chẳng thuận, lời nói không thuận thì sự không thành). Vì vậy, khi được Bác Hồ giao toàn quyền chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ: *“Cho chú toàn quyền chỉ huy. Trận này chỉ được thắng không được thua vì thua là hết vốn”*, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhận thức được trọng trách to lớn của mình trong trận đánh này và thêm sức mạnh để đưa ra những quyết định sáng suốt nhất: *“Để đảm bảo nguyên tắc cao nhất là đánh chắc thắng, cần chuyển phương châm tiêu diệt địch từ đánh nhanh thắng nhanh sang đánh chắc tiến chắc. Nay quyết định hoãn tiến công. Ra lệnh cho bộ đội trên toàn tuyến lui về địa điểm tập kết, và kéo pháo ra. Công tác chính trị bảo đảm triệt để chấp hành mệnh lệnh lui quân như mệnh lệnh chiến đấu. Hậu cần chuyển sang chuẩn bị theo phương châm mới”* (trích mệnh lệnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Hội nghị Đảng ủy mặt trận - 1954).

Không những là vị tướng tài tình trên chiến trường, Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn là người con giữ trọn đạo hiếu. Lớn lên theo nghiệp học hành, thi cử, tham gia cách mạng và trở thành người anh Cả của Quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng luôn đau

⁽⁴⁾ Trích “Võ Nguyên Giáp vị tướng vì hòa bình, người học trò xuất sắc của chủ tịch Hồ Chí Minh” (2013), Nxb Thời đại, trang 282

⁽⁵⁾ Trích “Võ Nguyên Giáp vị tướng vì hòa bình, người học trò xuất sắc của chủ tịch Hồ Chí Minh” (2013), Nxb Thời đại, trang 13.

đầu hướng về quê hương, gia đình, về cái nôi nuôi dưỡng tâm hồn, lý tưởng cách mạng của bậc trí thức cấp tiến. Mỗi lần về thăm quê là mỗi lần Đại tướng lại kể cho con cháu mình nghe về câu chuyện in dấu một thời ấu thơ dạt dào kỷ niệm và răn dạy thế hệ trẻ

giữ gìn phát huy nếp gia phong tốt đẹp đó. Lần nào về thăm quê, ông cũng thấp nén hương thơm thành kính tỏ lòng tri ân tổ tiên và cha mẹ đã sinh thành và rèn giũa ông từ thuở lọt lòng. Bởi lẽ, hơn ai hết, bác Giáp thấu hiểu nỗi lòng nhớ cố hương của người con sống xa quê. Những ngày tháng điều trị tại Viện Quân y 108 (Hà Nội), bác Giáp vẫn thường nghe bài hát “Quảng Bình quê ta ơi” của nhạc sĩ Hoàng Vân mà “đôi mắt róm lệ”. Những ca từ ngọt ngào tha thiết với không khí khải trương chiến đấu của người dân gió Lào cát trắng tại tuyến lửa Quảng Bình đi theo ông cùng năm tháng. Và bác đã chọn khu vực Vũng Chùa – Đảo Yến thuộc địa phận xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình là nơi yên giấc ngàn thu. Đó chính là cuộc hành hương về với đất mẹ, về với lòng dân Quảng Bình tha thiết, tự hào đã sinh ra huyền thoại vĩ đại của dân tộc Việt Nam rạng ngời trên bản đồ thế giới.

2.3. Tư tưởng khuyến học

Tư tưởng Nho giáo đề cao chữ Nhân, coi trọng việc giáo hóa con người theo điều Nhân. Đó là nền tảng của tư tưởng khuyến học, “đề cao việc dùng lễ, nhạc” để cảm hóa con người, đặc biệt là người dân. Khổng Tử cho rằng “giáo hữu vô loại” (Dạy không phân biệt người học, học cũng không phân biệt hạng người) để ai cũng được học chữ thánh hiền. Sách Tam tự kinh từng viết: *“Nhân chi sơ, tính bản thiện, tính tương cận, tập tương viễn”* (Con người khi mới sinh ra, tính vốn thiện, tính do trời ban gần giống nhau nhưng do học tập mà khác xa nhau ra). Mô hình học tập theo tinh thần Nho gia xuất phát từ bát điều mục: cách vật (tìm hiểu sự vật), trí tri (biết đến tận cùng), thành ý (ý chân thành), chính tâm (lòng ngay thẳng), tu thân (tu sửa bản thân), tề gia (sắp xếp yên ổn việc gia đình) để rồi trị quốc và bình thiên hạ. Học tập theo tư tưởng khuyến học của Đức Khổng Tử, nhận thức sâu sắc được chức năng to lớn của giáo dục, dường như các vị lãnh đạo đất nước ta đều chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của nước nhà. Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tấm gương tự học, tự rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu không ngừng vì lý tưởng cách mạng. Bác nói rằng: “Tôi sống ngày nào cũng vì đất nước ngày đó” (Theo dantri.com.vn, 5/7/2009).

Vốn là nhà giáo của trường Thăng Long, nguyên là Chủ tịch danh dự của Hội Sử học Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn dành sự ưu ái và quan tâm đặc biệt đến đội ngũ trí thức. Chính vì vậy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp không giấu nổi vui mừng khi biết tin nhà nước quyết định lấy ngày 2/10/2008 làm ngày Khuyến học Việt Nam. Bác viết trong thư gửi Hội Khuyến học Việt Nam vào ngày 1/10/2008 như sau: *“Tôi nhiệt liệt hoan nghênh chủ trương này. Đây là sự kiện rất có ý nghĩa đối với nền giáo dục nước ta... Đặc biệt, đối với Hội Khuyến học Việt Nam, đây là một vinh dự lớn và cũng là một cơ hội tốt để thường xuyên phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, không ngừng đổi mới phương thức hoạt động khuyến học, khuyến tài, góp phần làm cho phong trào khuyến học, khuyến tài thực sự là một phong trào sâu rộng, đẩy nhanh quá trình xây dựng nước ta thành một xã hội học tập như Đảng và Nhà nước chủ trương”*.

Trong thiên Học nhi 學而 của sách Luận ngữ 論語, học trò từng ghi chép lời của Khổng Tử bàn về việc học rằng: *“Học nhi bất yếm, hối nhân bất quyện”* (Học không biết chán, dạy người không biết mệt mỏi). Chính những tư tưởng khuyến học tiến bộ và

trác việt đó, Khổng Tử được hậu thế tôn xưng là “Vạn thế Sư biểu” (Biểu tượng người thầy của muôn đời). Cả cuộc đời dạy học hết mình không biết mệt mỏi, Khổng Tử truyền thụ kiến thức sâu sắc để dạy học trò: *“Hiếu nhân bất tri hiếu học, kỳ tế dã ngu; Hiếu tri bất hiếu học, kỳ tế dã đãng; Hiếu tín bất hiếu học, kỳ tế dã tặc; Hiếu trực bất hiếu học, kỳ tế dã giáo; Hiếu dũng bất hiếu học, kỳ tế dã loạn; Hiếu cương bất hiếu học, kỳ tế dã cuồng”* (Luận ngữ). Tạm dịch là: *Người ham thích điều Nhân mà không ham học sự che lấp đối với họ là sự ngu dốt; Người ham thích điều Trí mà không học thì sự che lấp đối với họ là sự phóng đãng, không tự kiểm chế được mình; Người thích chữ Tín mà không ham học thì sự che lấp đối với người đó là làm giặc; Yêu thích cái ngay thẳng mà không học thì sự che lấp đối với người đó là sự mất lòng người khác; Người ham thích sức mạnh mà không ham học thì sự che lấp đối với họ là sự làm loạn; Yêu thích sự cứng rắn mà không ham học thì sự che lấp đối với người đó sẽ là sự điên loạn*). Đối với một thầy giáo uyên thâm nổi danh từ thời dạy ở trường Thăng Long như Đại tướng, ông đã thấm nhuần những nguyên tắc giáo dục này. Chính vì vậy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn khuyến khích, động viên toàn dân học tập để nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc học tập phải được triển khai phổ biến rộng rãi trong toàn dân. Đại tướng hết sức quan tâm đến công tác khuyến học và sự nghiệp giáo dục của đất nước trong thời kỳ đổi mới.

Vị “Đại tướng tinh thần của dân tộc” từng trần trụi và chia sẻ trong thư gửi Hội Khuyến học làm sao để *“đẩy mạnh phong trào toàn dân học tập, học để làm người, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, vừa học vừa làm, vừa làm vừa học, học đi đôi với hành, không ngừng nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước”*. Đại tướng cũng mong muốn Hội Khuyến học Việt Nam *“nhân rộng những mô hình khuyến học tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng Gia đình hiếu học, Dòng họ khuyến học”*⁶. Một trong những tâm niệm của Đại tướng là việc giáo dục tri thức cho giới trẻ hiện nay, đặc biệt là những kiến thức lịch sử.

3. KẾT LUẬN

Cả cuộc đời sống và chiến đấu vì lý tưởng cách mạng cao đẹp, Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn đặt lợi ích dân tộc, vận mệnh Tổ quốc lên trên hết. Hành trang theo suốt chặng đường đời gian nan ấy chính là những bài học từ thuở ấu thơ, là sự kết hợp sâu sắc giữa ánh sáng của chủ nghĩa Mác – Lênin, thấm nhuần tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh và sự vận dụng linh hoạt phạm trù chữ Nhân của học thuyết Nho giáo. Trong đó,

(⁶) Trích “Võ Nguyên Giáp vị tướng vì hòa bình, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” (2013), Nxb Thời đại, trang 167

biểu hiện rõ nhất của sự ảnh hưởng phạm trù chữ Nhân đến tư duy quân sự và giáo dục của Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tư tưởng lấy dân làm gốc và tư tưởng khuyến học. Những nhân tố này đã góp phần hình thành nhân cách và tư tưởng của một nhà chính

trị, nhà văn hóa, nhà ngoại giao, thiên tài quân sự trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc Việt Nam ở thế kỷ 20.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Hồng Cư (2013), *Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [2] Lê Trung Kiên, Vũ Hoa Tươi (chủ biên) (2013), *Võ Nguyên Giáp, vị tướng vì hòa bình, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Thời đại, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Gia Phú, Nguyễn Huy Quý (2003), *Lịch sử Trung Quốc*, Nxb Giáo dục, Tp Hồ Chí Minh.
- [4] Phạm Hùng (2011), *Chủ tịch Hồ Chí Minh & Đại tướng Võ Nguyên Giáp hai con người làm nên huyền thoại*, Nxb Đồng Nai.
- [5] Thiều Chửu (2005), *Hán Việt tự điển*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [6] Viện nghiên cứu Hán Nôm (2004), *Ngữ văn Hán Nôm* (tập 1, Tứ thư), Nxb Khoa học xã hội.

THE INFLUENCE OF CATOGERY “HUMAN” IN CONFUCIANISM THEORY ON THE MILITARY EDUCATIONAL THOUGHT OF GENERAL VO NGUYEN GIAP

Nguyen Thị Hoài An
Quang Binh University

Abstract. *The middle area of Vietnam with Lao wind and white sand beaches is proudly a place where the great will and noble quality of a military Genius – General Vo Nguyen Giap was brought up and enriched. He is called respectful name as the “General People”. In Vo Nguyen Giap ideology, there has been the combination of beautiful national tradition, the effective application of Marxism-Leninism and inherited military ideology from Ho Chi Minh into the reality of nation. Most of all, General Vo Nguyen Giap catogery has flexible used the catogery “human” of Confucianism theory in the diferent periods of our nation, prominent people as the original ideas and encouragement of learning.*